

Bản án số: 41/2024/HNGĐ-ST

Ngày 16/8/2024

V/v Kiện xin ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Long;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thuyết;

2. Bà Nguyễn Thị Chuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Lương Dương Tùng Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024, về việc Kiện xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024.

- Nguyên đơn: Chị La Thị Mỹ H – Sinh năm 1994;

Địa chỉ: xóm Cầu B, xã V, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn V - Sinh năm 1988;

Địa chỉ: xóm Cầu B, xã V, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Nguyên đơn có mặt; bị đơn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị La Thị Mỹ H trình bày:

Chị kết hôn với anh Hoàng Văn V năm 2013, trước khi kết hôn có được tự nguyện tìm hiểu, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện không bị ai cưỡng ép. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại xóm C, xã V, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian đầu sau đó thì vợ chồng thường xuyên

sảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung. Chị không thể tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân này với anh được nữa, vợ chồng chị hiện đã sống ly thân từ năm 2021. Hiện tại chị không còn tình cảm với anh V nữa. Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh V.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng La Khánh H (SN 28/8/2012) và cháu Hoàng Khánh H (SN 05/03/2018). Hiện đang ở với chị, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không nợ ai và không cho ai vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã đến nhà mẹ của anh V xác minh tại xóm C, xã V, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Anh Hoàng Văn V có hộ khẩu thường trú tại gia đình bà Ninh Thúy H. Tại biên bản ghi lời khai ngày 29/04/2024 với bà Ninh Thúy H, địa chỉ xóm C, xã V, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, là mẹ của anh Hoàng Văn V, người có chung hộ khẩu với anh V, bà H cung cấp: Anh V kết hôn năm 2013, trước khi kết hôn vợ chồng có tự nguyện tìm hiểu nhau, hai bên gia đình có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn, anh V và chị H sống với nhau tại xóm C, xã V, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Vợ chồng có sinh được 02 con chung là Hoàng La Khánh H (SN 28/8/2012) và cháu Hoàng Khánh H (SN 05/03/2018) hiện cháu đang ở với chị H. Về tài sản chung và nợ chung thì vợ chồng chị H anh V không có gì. Vợ chồng anh V và chị H có đôi lúc xảy ra mâu thuẫn nhỏ, hiện vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, anh V đi đâu làm gì tôi cũng không biết rõ, tôi đã nói cho anh V biết việc chị H có đơn xin ly hôn nhưng anh V có nói, không đến Tòa án để giải quyết đâu. Chị H muốn ly hôn thì tự đi đến Tòa án giải quyết. Anh V vẫn thỉnh thoảng về nhà thăm nhà xong lại đi ngay.

Tại biên bản xác minh ngày 26/4/2024, Công an xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên cung cấp: anh Hoàng Văn V (có lý lịch nêu trên) hiện có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm C, xã V, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Hiện tại anh V không có mặt tại địa phương, anh V đi đâu, làm gì địa phương không xác định được.

Do anh V không có mặt tại địa phương, cố tình giấu địa chỉ, Tòa án đã tổng đạt cho gia đình anh V, tiến hành niêm yết công khai và tiến hành các thủ tục tố tụng. Tòa án nhân dân huyện Phú Lương quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét

xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Về nội dung: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 271 và Điều 273 của BLTTDS năm 2015; Căn cứ vào các Điều 51, 52 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị La Thị Mỹ H xin ly hôn anh Hoàng Văn V.

Về quan hệ hôn nhân: Chị La Thị Mỹ H được ly hôn anh Hoàng Văn V.

Về con chung: Cần giao 02 con chung là Hoàng La Khánh H (SN 28/8/2012) và cháu Hoàng Khánh H (SN 05/03/2018) cho chị La Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung, vì vậy không xem xét giải quyết. Anh V được quyền đi lại thăm nom con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu. Vì vậy không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, bị đơn anh Hoàng Văn V có nơi cư trú tại xóm C, xã V, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Về sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại

Điều 179, điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh V vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị La Thị Mỹ H và anh Hoàng Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13 ngày 21/3/2013 của UBND xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy được xác định là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, hiện không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, chị H được ly hôn với anh V là phù hợp với thực tế và quy định pháp luật.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng La Khánh H (SN 28/8/2012) và cháu Hoàng Khánh H (SN 05/03/2018). Tại bản tự khai cũng như tại bản trình bày nguyện vọng của các cháu và tại phiên tòa chị H yêu cầu giải quyết cho chị được nuôi con chung. Xét về điều kiện của các cháu hiện đang ở với mẹ và đang học tập tại xã Vô Tranh, vì vậy để ổn định cuộc sống và việc học tập của các cháu. Cần giao con chung cho chị H chăm sóc là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu nên không xem xét. Anh V được quyền đi lại thăm nom con chung

[2.3] Về tài sản chung: Chị H xác định không có tài sản chung, không cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Chị H xác định không có nợ chung, không cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 264 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị La Thị Mỹ H xin ly hôn anh Hoàng Văn V.

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 271 và Điều 273 của BLTTDS năm 2015; Điều 37, 51, 56, 60, 81, 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị La Thị Mỹ H được ly hôn anh Hoàng Văn V.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Hoàng La Khánh H (SN 28/8/2012) và cháu Hoàng Khánh H (SN 05/03/2018) cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh V, vì chị H không yêu cầu. Anh V được quyền đi lại thăm nom con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu giải quyết, vì vậy không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0004538 ngày 20/03/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho chị H biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với anh V./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Vô Tranh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; VP, TK, TP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Đức Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

